

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-536/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 25 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI

(Từ ngày 26/09/2026 đến ngày 05/10/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng rìa phía nam áp cao lục địa tiếp tục suy yếu. Từ khoảng ngày 01-02/9, áp cao lục địa tăng cường yếu lệch Đông. Dải hội tụ nhiệt đới suy yếu và mờ dần đi. Gió mùa Tây Nam có cường độ suy yếu. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới tiếp tục suy yếu và rút dần hoàn lưu ra phía Đông.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, Mưa lớn và mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng thấp khu đô thị, công nghiệp; lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ...

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 25/09/2026							Ngày 26/09/2026							Ngày 27/09/2026						Ngày 28/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	24	4	85	SW	1	99		31	4	85	S	1	89		24	28	87	NW	1		23	33	10	NE	2	
Hoài Ân	25	7	88	SW	1	99		33	7	89	SW	1	80		25	32	82	S	2		25	34	12	S	3	
Hoài Nhơn	26	5	80	SW	1	98		32	12	92	SW	1	86		25	32	94	SE	2		25	33	15	S	3	
Phù Mỹ	24	8	92	SW	1	98		32	1	80	S	1	82		24	33	85	SW	3		24	34	14	SW	4	
Phù Cát	25	8	85	W	1	96		30	14	91	-	0	82		25	31	82	SW	1		24	33	14	SW	3	
An Nhơn	25	12	92	W	1	96		30	1	88	E	1	80		25	29	81	E	3		25	30	13	SE	3	
Vĩnh Thạnh	24	13	87	E	1	99		33	8	93	SW	1	81		24	33	90	S	2		24	34	18	SW	3	
Tây Sơn	25	14	84	-	0	95		30	8	91	-	0	85		25	31	89	E	2		24	34	16	S	1	
Vân Canh	21	11	80	W	1	98		32	9	94	NW	1	84		21	31	89	S	2		21	34	10	S	2	
Tuy Phước	25	7	80	-	0	95		29	2	94	-	0	85		25	30	94	E	2		24	33	18	S	1	

Địa điểm dự báo	Đêm 25/09/2026							Ngày 26/09/2026							Ngày 27/09/2026						Ngày 28/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Cát Tiên	25	2	88	SW	1	97		30	1	92	-	0	81		25	29	82	E	2		25	30	13	E	2	
Quy Nhơn	25	6	91	SW	1	97		30	12	86	-	0	81		25	29	86	E	2		25	31	15	E	2	
Pleiku	20	13	83	SW	1	97		29	10	80	W	1	85		20	28	82	W	3		20	29	14	W	3	
Đak Đoa	21	9	90	SW	1	97		28	5	80	W	1	85		20	26	83	W	3		20	28	13	W	3	
Mang Yang	20	13	84	W	1	98		28	9	83	W	1	85		20	28	82	W	2		20	28	18	W	4	
Ia Ly	21	11	94	S	1	95		29	4	86	-	0	84		21	28	89	SW	3		21	30	88	SW	3	
Ia Grai	22	14	80	E	1	96		29	4	86	E	1	85		21	27	87	NE	1		21	30	86	W	2	
Đức Cơ	22	2	93	E	1	97		30	4	91	E	1	87		22	29	86	W	1		22	31	86	SW	2	
Chư Prông	21	5	86	W	1	97		30	11	90	E	1	86		21	29	81	SW	2		21	30	93	W	3	
Ia Mo	21	11	84	W	1	97		30	3	80	E	1	86		21	29	81	SW	2		21	30	80	W	3	
Chư Sê	22	3	85	NW	1	96		29	3	85	NW	1	84		22	29	81	SW	2		22	29	83	W	3	
Chư Pưh	23	14	83	NW	1	97		30	10	84	W	1	84		23	30	86	W	2		23	31	94	W	3	
Kbang	22	6	82	W	1	98		30	8	92	W	1	82		22	25	92	W	2		23	31	81	SW	2	
An Khê	23	2	90	SW	2	95		30	6	88	SW	1	83		23	30	86	SW	4		23	31	13	SW	5	
Đak Pơ	23	3	89	W	1	96		30	6	82	W	1	83		23	29	92	SW	3		23	31	13	SW	4	
Kông Chro	24	12	81	W	1	96		30	1	88	-	0	84		24	29	92	SW	4		24	31	16	SW	4	
Ayun Pa	24	12	80	N	2	98		31	1	88	N	2	83		24	27	83	SE	2		24	32	14	W	1	
Ia Pa	25	13	84	-	0	98		31	5	90	-	0	84		24	32	91	W	3		24	32	17	W	4	
Phú Thiện	24	8	84	-	0	95		32	1	88	-	0	80		24	32	86	SW	1		24	31	18	W	3	

Địa điểm dự báo	Đêm 25/09/2026							Ngày 26/09/2026							Ngày 27/09/2026						Ngày 28/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Phú Túc	24	3	90	NW	1	94		28	3	80	N	1	89		23	31	94	NW	1		23	30	11	NE	1	

Địa điểm	Ngày 29/09/2026				Ngày 30/09/2026				Ngày 01/10/2026				Ngày 02/10/2026				Ngày 03/10/2026				Ngày 04/10/2026				Ngày 05/10/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	23	30	82		24	33	78		23	31	19		23	33	27		22	32	38		23	32	39		23	32	29		57
Hoài Ân	25	30	77		25	33	82		25	33	23		25	33	21		24	34	34		24	34	26		24	33	27		28
Hoài Nhơn	25	32	74		25	32	81		25	32	16		24	33	19		24	32	39		24	32	32		24	32	39		33
Phù Mỹ	24	31	72		24	32	82		24	32	20		24	33	24		23	33	32		23	34	28		23	34	28		31
Phù Cát	24	33	84		25	32	75		24	32	28		24	32	20		24	32	28		23	33	39		23	33	33		23
An Nhơn	25	29	79		25	32	79		25	31	28		25	30	16		24	31	28		24	32	38		24	32	36		31
Vĩnh Thạnh	23	32	75		24	33	70		23	33	28		24	34	29		24	34	32		23	34	27		23	34	39		41
Tây Sơn	24	31	21		24	33	84		24	32	17		24	32	28		23	33	33		22	33	32		22	33	30		37
Vân Canh	21	31	22		21	33	16		21	33	29		22	33	24		21	34	28		21	34	25		21	33	25		41
Tuy Phước	24	30	25		25	32	17		25	31	20		24	32	19		23	32	37		22	32	26		22	32	38		37
Cát Tiên	25	29	28		25	31	20		25	30	22		26	31	19		25	31	29		24	31	38		24	31	36		31
Quy Nhơn	25	29	28		25	30	15		25	30	28		26	31	29		25	30	33		25	30	33		24	31	26		31
Pleiku	20	29	23		20	29	82		19	29	20		20	30	28		19	30	35		19	29	33		19	29	34		42
Đak Đoa	20	30	23		20	31	73		20	31	25		20	30	20		20	31	27		19	30	32		19	30	26		42
Mang Yang	20	29	81		20	30	75		19	30	28		20	30	27		20	30	39		19	30	26		19	30	36		38
Ia Ly	21	31	77		21	31	82		21	30	27		21	31	28		21	31	63		21	31	25		21	31	38		43
Ia Grai	21	30	74		21	30	75		21	31	23		22	31	23		21	30	67		21	29	65		21	29	38		68
Đức Cơ	22	31	76		22	31	84		22	31	16		23	32	27		22	31	74		22	30	25		22	30	32		62
Chư Prông	21	31	84		21	32	84		21	32	19		22	32	29		22	31	30		21	31	74		21	31	39		60
Ia Mo	21	31	74		21	32	77		21	32	23		22	32	24		22	31	37		21	31	69		21	31	39		60
Chư Sê	22	30	78		21	31	70		21	30	16		22	30	29		22	30	33		22	30	36		22	30	38		52
Chư Puh	23	31	77		23	31	74		22	31	29		23	31	20		23	31	32		23	30	64		23	30	29		40

Kbang	21	27	81		21	28	83		21	31	25		23	30	25		22	30	36		21	31	68		21	31	31		46
An Khê	23	30	78		23	30	84		22	31	17		22	31	27		22	31	37		21	30	37		21	30	34		26
Đak Pơ	23	31	83		23	29	74		22	30	28		23	30	26		22	30	28		21	31	33		21	31	29		33
Kông Chro	23	31	76		24	31	29		24	31	19		24	31	16		23	31	26		22	31	29		22	31	39		37
Ayun Pa	24	32	73		24	32	20		23	31	18		23	31	24		23	32	34		23	32	27		23	32	32		34
Ia Pa	24	33	19		24	32	25		24	32	19		23	32	29		23	32	28		23	32	35		23	32	34		31
Phú Thiện	24	33	25		24	33	24		23	33	21		23	33	16		23	33	30		24	33	28		24	33	37		34
Phú Túc	24	31	29		24	31	26		23	31	21		23	31	29		23	31	28		23	31	25		23	31	36		36

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 26/09/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tỉnh, các xã, phường;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hảo
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar